TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ	*Năm Căn, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Huyền T, sinh năm 1997.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Huyền T và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Chị Trần Huyền T và anh Nguyễn Văn Tr thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về con chung**: Có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Huy K (nam), sinh ngày 21/7/2017. Khi ly hôn, hai đương sự thống nhất giao cháu K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Tr không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng**: Hai đương sự thỏa thuận, anh Tr đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật với số tiền là 650.000 đồng/01 tháng, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp anh Tr chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Tr còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng tại thời điểm thi hành án.

- **Về tài sản chung và công nợ**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm**: Các đương sự phải nộp 50% = 150.000 đồng, chị T đồng ý chịu và đồng ý chịu thay cho anh Tr, phần chị T nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015641 ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ. Sau khi đối trừ chị T được nhận lại 150.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Tr phải chịu là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Hoàng Tuấn